

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *MM4* /STP-PBGDPL

Hà Nội, ngày *10* tháng 4 năm 2023

V/v tăng cường tuyên truyền thực hiện
thủ tục cấp Phiếu Lý lịch tư pháp
qua dịch vụ bưu chính công ích

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị Thành phố;
- Các cơ quan báo, đài Thành phố;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã.

Trong thời gian gần đây, số lượng người dân trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại trụ sở Sở Tư pháp Hà Nội để làm thủ tục cấp Phiếu Lý lịch tư pháp tăng đột biến, gây nên tình trạng quá tải trong việc tiếp nhận hồ sơ trực tiếp làm thủ tục cấp Phiếu Lý lịch tư pháp. Để tạo điều kiện cho công dân trong việc giải quyết thủ tục hành chính về cấp Phiếu lý lịch tư pháp được thuận tiện, Sở Tư pháp đề nghị các Sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị Thành phố; các cơ quan báo, đài Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã phối hợp tăng cường tuyên truyền nội dung thực hiện thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính công ích đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn Thành phố. Cụ thể như sau:

1. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị Thành phố tăng cường thông tin tuyên truyền qua Cổng/Trang thông tin điện tử, hội nghị giao ban và các hình thức khác phù hợp về việc thực hiện thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đơn vị, ngành mình.

2. Các cơ quan báo, đài Thành phố tăng cường thông tin tuyên truyền qua tin, bài viết trên báo in, báo điện tử, các hình thức khác phù hợp về việc thực hiện thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính công ích đến người dân trên địa bàn Thành phố.

3. Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã chỉ đạo tăng cường tuyên truyền thực hiện thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính công ích trên loa truyền thanh ở cơ sở, trên Cổng/Trang thông tin điện tử và các hình thức khác phù hợp.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý cơ quan./.

(Nội dung tuyên truyền thực hiện thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính công ích; Bảng giá niêm yết mức phí dịch vụ bưu chính công ích của Bưu điện thành phố Hà Nội và địa chỉ các đơn vị bưu chính tiếp nhận hồ sơ thực hiện thủ tục cấp Phiếu Lý lịch tư pháp được gửi kèm Công văn và đăng tải tại trang <https://pbgdpl.hanoi.gov.vn/nd-banner/> và trang <http://sotuphap.hanoi.gov.vn/> (hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính cấp phiếu Lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy (để b/c);
- UBND Thành phố (để b/c);
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Bưu điện Hà Nội (để p/h t.hiện);
- Lưu: VT, LLTP, PBGDPL.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Thanh Hương

NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN VÀ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH

(Ban hành kèm theo Công văn số: *1114*/STP-PBGDPL ngày *10*/4/2023
của Sở Tư pháp thành phố Hà Nội)

I. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

- Lý lịch tư pháp là lý lịch về án tích của người bị kết án bằng bản án, quyết định hình sự của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, tình trạng thi hành án và về việc cấm cá nhân đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã trong trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị Tòa án tuyên bố phá sản.

- Phiếu Lý lịch tư pháp là phiếu do cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp có giá trị chứng minh cá nhân có hay không có án tích; bị cấm hay không bị cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã trong trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị Tòa án tuyên bố phá sản.

II. PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP

Phiếu lý lịch tư pháp gồm có: Phiếu lý lịch tư pháp số 1 và Phiếu lý lịch tư pháp số 2.

- Phiếu lý lịch tư pháp số 1 cấp cho Công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam có quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp của mình; cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội; tổ chức chính trị xã hội có quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp để phục vụ công tác quản lý nhân sự, hoạt động đăng ký kinh doanh, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Phiếu lý lịch tư pháp số 2 cấp cho cơ quan tiến hành tố tụng để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử và cấp theo yêu cầu của cá nhân để người đó biết được nội dung về lý lịch tư pháp của mình.

III. THẨM QUYỀN, THỦ TỤC CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH

1. Thẩm quyền cấp Phiếu lý lịch tư pháp tại Sở Tư pháp Hà Nội

- Công dân Việt Nam thường trú tại Hà Nội hoặc tạm trú tại Hà Nội (đối với người không có nơi thường trú);

- Công dân Việt Nam đang cư trú ở nước ngoài mà trước khi xuất cảnh cư trú tại Hà Nội;

- Người nước ngoài đang cư trú tại Hà Nội.

2. Cách thức nộp và nhận kết quả

Bước 1: Công dân kê khai hồ sơ theo mẫu Tờ khai cấp Phiếu lý lịch tư pháp tại trang web <https://ltptructuyen.moj.gov.vn/thanhphohanoi> đồng thời lựa chọn

dịch vụ tiếp nhận hồ sơ và chuyển phát kết quả qua dịch vụ bưu chính của Bưu điện VN Post và nhận mã hồ sơ đăng ký từ hệ thống trực tuyến.

Bước 2: Công dân liên hệ số điện thoại Hotline của Vnpost: 1900545481 để được hướng dẫn nộp hồ sơ.

Bước 3: Công dân mang Tờ khai và thành phần hồ sơ ra Bưu điện hoặc Bưu cục gần nơi cư trú để thực hiện yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp.

Bước 4: Nộp lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp và phí dịch vụ bưu chính theo quy định tại điểm nộp hồ sơ.

Bước 5: Nhận kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp tại nhà hoặc tại Bưu điện/Bưu cục hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại trụ sở Sở Tư pháp Hà Nội địa chỉ tại 221 Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội (theo đề nghị của công dân).

3. Thành phần hồ sơ:

- Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo mẫu quy định (Mẫu số 03/2013/TT-LLTP; Mẫu số 04/2013/TT-LLTP).

- Bản chụp Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Trường hợp nộp bản chụp thì phải xuất trình bản chính để đối chiếu. Trường hợp không có bản chính để đối chiếu thì nộp bản sao có công chứng hoặc chứng thực theo quy định của pháp luật).

- Cá nhân có thể ủy quyền cho người khác làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp. Việc ủy quyền phải được lập thành văn bản theo quy định của pháp luật; trường hợp người yêu cầu cấp phiếu Lý lịch tư pháp là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người được cấp phiếu Lý lịch tư pháp thì không cần văn bản ủy quyền.

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp ủy quyền cho người khác làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 phải được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam. Người được ủy quyền phải xuất trình Căn cước công dân/ Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu khi thực hiện thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

- Cá nhân yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 không được ủy quyền cho người khác làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

Ngoài ra, người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp thuộc đối tượng được miễn hoặc giảm phí phải xuất trình các giấy tờ để chứng minh.

4. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

5. Phí cung cấp thông tin Lý lịch tư pháp

** Mức phí:*

- 200.000đồng/lần/người. (Hai trăm nghìn đồng)

- 100.000đồng/lần/người. (Một trăm nghìn đồng): sinh viên, người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ (gồm cha đẻ, mẹ đẻ, vợ (hoặc chồng), con (con đẻ, con nuôi), người có công nuôi dưỡng liệt sỹ)

* Trường hợp người được cấp *Phiếu Lý lịch tư pháp* đề nghị cấp trên 02 *Phiếu Lý lịch tư pháp* trong 01 lần yêu cầu thì từ *Phiếu Lý lịch tư pháp* thứ 3 trở đi phải nộp thêm 5.000đ/Phiếu.

*** Trường hợp được miễn lệ phí:**

- Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên;

- Công dân Việt Nam dưới 16 tuổi;

- Người khuyết tật theo quy định tại Luật Người khuyết tật.

- Người thuộc hộ nghèo theo quy định của pháp luật.

- Người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu theo quy định của pháp luật.

6. Thời hạn giải quyết

Thời hạn cấp *Phiếu lý lịch tư pháp* không quá 10 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ.

Trường hợp người được yêu cầu cấp *Phiếu lý lịch tư pháp* là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày./.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI YÊU CẦU CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP

(Dùng cho cá nhân có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp)

Kính gửi:

1. Tên tôi là¹:.....
2. Tên gọi khác (nếu có):.....3. Giới tính :.....
4. Ngày, tháng, năm sinh:/...../.....
5. Nơi sinh²:
6. Quốc tịch:.....7. Dân tộc:.....
8. Nơi thường trú ³:

9. Nơi tạm trú⁴:

10. CCCD/CMND/Hộ chiếu :.....Số:
Cấp ngày.....tháng.....năm.....Tại:
11. Họ tên cha:.....Ngày/tháng/năm sinh
12. Họ tên mẹ:..... Ngày/tháng/năm sinh
13. Họ tên vợ/chồng..... Ngày/tháng/năm sinh
11. Số điện thoại/e-mail:

QUÁ TRÌNH CƯ TRÚ CỦA BẢN THÂN

(Tính từ khi đủ 14 tuổi)

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Nơi thường trú/ Tạm trú	Nghề nghiệp, nơi làm việc ⁶

Phân khai về án tích, nội dung bị cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (nếu có):

Yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp⁷: Số 1

Số 2

Yêu cầu xác nhận về nội dung cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã theo quyết định tuyên bố phá sản (trong trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1): Có
Không

Mục đích yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp:.....

Số lượng Phiếu lý lịch tư pháp yêu cầu cấp:.....Phiếu.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm về lời khai của mình.

....., ngày tháng năm

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

Viết bằng chữ in hoa, đủ dấu.

Ghi rõ xã/phường, huyện/quận, tỉnh/ thành phố trực thuộc Trung ương.

^{5,6} Trường hợp có nơi thường trú và nơi tạm trú thì ghi cả hai nơi.

⁵ Ghi rõ là chứng minh nhân dân hay hộ chiếu.

⁶ Đối với người đã từng là quân nhân tại ngũ, công chức, công nhân quốc phòng, quân nhân dự bị, dân quân tự vệ thì ghi rõ chức vụ trong thời gian phục vụ trong quân đội.

⁷ Phiếu lý lịch tư pháp số 1 là Phiếu ghi các án tích chưa được xóa và không ghi các án tích đã được xóa; thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã chỉ ghi vào Phiếu lý lịch tư pháp số 1 khi cá nhân, cơ quan, tổ chức có yêu cầu.

Phiếu lý lịch tư pháp số 2 là Phiếu ghi đầy đủ các án tích, bao gồm án tích đã được xóa và án tích chưa được xóa và thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI YÊU CẦU CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP

(Dùng cho cá nhân trong trường hợp ủy quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 và cá nhân là cha, mẹ của người chưa thành niên yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2)

Kính gửi:

1. Tên tôi là¹:
2. Tên gọi khác (nếu có).....3. Giới tính:.....
4. Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....5. Nơi sinh⁴:
6. Địa chỉ²:
.....Số điện thoại :.....

7. CCCD /CMND/Hộ chiếu:⁴ Số:

Cấp ngày.....tháng.....năm.....Tại:

8. Được sự ủy quyền :
8.1. Mỗi quan hệ với người uỷ quyền⁵ :
8.2. Theo văn bản ủy quyền ký ngày ⁶.....tháng.....năm.....

Tôi làm Tờ khai này đề nghị cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho người có tên dưới đây :

PHẦN KHAI VỀ NGƯỜI ỦY QUYỀN HOẶC NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN

1. Họ và tên⁷:.....
2. Tên gọi khác (nếu có): 3. Giới tính
4. Ngày, tháng, năm sinh: / /5. Nơi sinh²:
6. Quốc tịch :.....7. Dân tộc:.....
8. Nơi thường trú⁸:
9. Nơi tạm trú⁹:

10. CCCD/CMND/Hộ chiếu :.....Số:

Cấp ngày.....tháng.....năm.....Tại:

11. Số điện thoại/e-mail:

**PHÂN KHAI VỀ CHA, MẸ, VỢ/ CHỒNG CỦA NGƯỜI ỦY QUYỀN HOẶC CHA, MẸ
CỦA NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN**

	CHA	MẸ	VỢ/ CHỒNG
Họ và tên			
Ngày, tháng, năm sinh			

QUÁ TRÌNH CƯ TRÚ CỦA NGƯỜI ỦY QUYỀN HOẶC NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN¹⁾

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Nơi thường trú/ Tạm trú	Nghề nghiệp, nơi làm việc ²⁾

Phân khai về án tích, về nội dung cam đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (nếu có):

.....

Yêu cầu xác nhận về nội dung cam đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã theo quyết định tuyên bố phá sản: Có Không

Mục đích yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp:.....

.....

Số lượng Phiếu lý lịch tư pháp yêu cầu cấp:.....Phiếu

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm về lời khai của mình.

....., ngày tháng năm

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

Họ và tên người được ủy quyền hoặc của cha/mẹ người chưa thành niên; ghi bằng chữ in hoa, đủ dấu.

Ghi rõ xã/phường, huyện/quận, tỉnh/ thành phố trực thuộc Trung ương.

³ Ghi rõ địa chỉ để liên lạc khi cần thiết.

⁴ Ghi rõ là chứng minh nhân dân hay hộ chiếu.

⁵ Ghi rõ mối quan hệ trong trường hợp người được ủy quyền là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người ủy quyền; trong trường hợp này không cần có văn bản ủy quyền.

⁶ Ghi rõ trong trường hợp có văn bản ủy quyền.

⁷ Ghi bằng chữ in hoa, đủ dấu.

^{8,9} Trường hợp có nơi thường trú và nơi tạm trú thì ghi cả hai nơi.

¹⁰ Trường hợp là người chưa thành niên dưới 14 tuổi thì không phải ghi nội dung này.

¹¹ Kê khai quá trình cư trú, nghề nghiệp, nơi làm việc từ khi từ 14 tuổi trở lên.

¹² Đối với người đã từng là quân nhân tại ngũ, công chức, công nhân quốc phòng, quân nhân dự bị, dân quân tự vệ thì ghi rõ chức vụ trong thời gian phục vụ trong quân đội.

TIẾP NHẬN HỒ SƠ LÝ LỊCH TƯ PHÁP VÀ TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH

Căn cứ Thỏa thuận hợp tác số HN15012021/BĐHN-STP ngày 15/01/2021 giữa Bưu điện thành phố Hà Nội và Sở Tư pháp thành phố Hà Nội về việc tiếp nhận hồ sơ hành chính và chuyển phát kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo yêu cầu của tổ chức, công dân.

Để đảm bảo giảm tiếp xúc trực tiếp với công chức, viên chức tại bộ phận một cửa của Sở Tư pháp để phòng dịch bệnh COVID-19, Bưu điện thành phố Hà Nội phối hợp với Sở Tư pháp thành phố Hà Nội mở rộng địa bàn tiếp nhận hồ sơ Lý lịch tư pháp tại các điểm giao dịch của Bưu điện thành phố Hà Nội.

Mọi công dân có nhu cầu cấp "PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP" đến các điểm cung cấp dịch vụ của Bưu điện Hà Nội để thực hiện nộp hồ sơ và nhận kết quả tại địa chỉ.

Giá cước được thực hiện theo thông tư 22/2017/TT-BTTTT ngày 29/9/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông cụ thể:

I. GIÁ CƯỚC DỊCH VỤ (đối tượng không chịu thuế GTGT)

1. Giá cước dịch vụ nhận gửi hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính

TT	Nấc trọng lượng	Mức cước (VNĐ)				
		Nội tỉnh		Liên Tỉnh		
		Nội quận/thị xã/huyện	Liên quận/thị xã/huyện	Nội vùng	Vùng 1, vùng 3 đến vùng 2 và ngược lại	Vùng 1 đến vùng 3 và ngược lại
1	Đến 100gr	26.000	30.000	30.500	31.000	31.500
2	Trên 100gr - 250gr	26.000	30.000	31.000	34.000	38.000
3	Trên 250gr -500gr	26.500	30.500	32.500	38.000	51.000
4	Mỗi nấc 500gr tiếp theo	2.200	2.900	3.600	6.300	9.700

Ghi chú: Giá cước trên đã bao gồm cước dịch vụ phát giấy hẹn trả kết quả (nếu có)

2. Giá cước dịch vụ chuyển phát kết quả giải quyết thủ tục hành chính

TT	Nấc trọng lượng	Mức cước (VNĐ)				
		Nội tỉnh		Liên Tỉnh		
		Nội quận/thị xã/huyện	Liên quận/thị xã/huyện	Nội vùng	Vùng 1, vùng 3 đến vùng 2 và ngược lại	Vùng 1 đến vùng 3 và ngược lại
1	Đến 100gr	26.000	30.000	30.500	31.000	31.500
2	Trên 100gr - 250gr	27.000	31.000	32.000	35.000	39.000
3	Trên 250gr -500gr	28.500	32.500	34.500	40.000	53.000
4	Mỗi nấc 500gr tiếp theo	2.200	2.900	3.600	6.300	9.700

Ghi chú: Giá cước trên đã bao gồm cước hoàn trả các giấy tờ đã thu hồi cho cơ quan có thẩm quyền (nếu có)

3. Giá cước dịch vụ nhận gửi hồ sơ và chuyển phát kết quả giải quyết thủ tục hành chính

- Giá cước dịch vụ nhận gửi hồ sơ và chuyển trả kết quả giải quyết TTHC bằng giá cước dịch vụ tiếp nhận hồ sơ cộng (+) với giá cước dịch vụ chuyển trả kết quả giải quyết TTHC quy định tại mục 1 và 2 nêu trên

- Trường hợp không biết trước được chính xác khối lượng bưu gửi kết quả, phần giá cước dịch vụ chuyển trả kết quả TTHC sẽ được áp dụng theo mức cước chuyển trả kết quả TTHC ở nấc khối lượng 100gr trong biểu cước chuyển trả kết quả quy định tại mục 2

II. VÙNG TÍNH CƯỚC

Khu vực 1 (29 tỉnh, TP khu vực phía Bắc)	<i>Bắc Cạn, Bắc Giang, Bắc Ninh, Cao Bằng, Điện Biên, Hà Nội, Hà Giang, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hải Dương, Hải Phòng, Hưng Yên, Hòa Bình, Lào Cai, Lai Châu, Lạng Sơn, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Thọ, Quảng Ninh, Sơn La, Thái Bình, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc, Yên Bái và Quảng Bình.</i>
Khu vực 2 (11 tỉnh khu vực miền Trung)	<i>Bình Định, Đà Nẵng, Gia Lai, Kontum, Thừa Thiên Huế, Đắk Lắk, Đắk Nông, Phú Yên, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Quảng Trị,</i>
Khu vực 2 (23 tỉnh, TP khu vực phía Nam và 2 tỉnh khu vực miền Trung)	<i>Khánh Hòa, An Giang, Bình Dương, Bình Phước, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bạc Liêu, Bến Tre, Bình Thuận, Cà Mau, Cần Thơ, Đồng Nai, Đồng Tháp, TP Hồ Chí Minh, Hậu Giang, Kiên Giang, Long An, Lâm Đồng, Ninh Thuận, Sóc Trăng, Tây Ninh, Tiền Giang, Trà Vinh, Vĩnh Long.</i>

III. CƯỚC CÁC DỊCH VỤ KHÁC

TT	Loại dịch vụ	Mức cước đã bao gồm VAT (đồng)	Ghi chú
1	Chuyển nộp lệ phí		
	Dưới 500.000 đồng	8.000	
	Từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng	20.000	
	Trên 2.000.000 đồng	1% số tiền thu hộ	
2	Dịch vụ báo phát	5.000 đồng/hồ sơ, kết quả	

IV. PHÍ VÀ LỆ PHÍ: thu theo quy định của nhà nước.

Mọi chi tiết xin liên hệ trực tiếp tại các điểm cung cấp dịch vụ của Bưu điện hoặc hotline: 024.39388888.

BƯU ĐIỆN THÀNH PHỐ HÀ NỘI RẤT HÂN HẠNH ĐƯỢC PHỤC VỤ

**DANH SÁCH CÁC BƯU CỤC, ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ THỰC HIỆN THỦ TỤC
CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP QUA BƯU ĐIỆN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

STT	Mã Bưu cục	Tên bưu cục	Địa chỉ chi tiết	SĐT LIÊN HỆ
1	100000	GD Trung Tâm	75 Phố Đinh Tiên Hoàng, Phường Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, HN	024.39341709
2	111100	Cửa Nam	Số 22 Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội	024.38255162
3	124065	HCC Tây Hồ	258 Đ. Võ Chí Công, Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội	024.33548686
4	124600	Yên Thái	552 Phố Thụy Khuê, Phường Bưởi, Tây Hồ, HN	024.37591088
5	118400	Giảng Võ	Nhà D2 Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội.	024.32007966
6	118600	Quán Thánh	8 Phố Quán Thánh, Phường Nguyễn Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội	024.39271693
7	150000	Hà Đông	4 Đường Quang Trung, P. Yết kiêu, Q Hà Đông, HN	024.33824254
8	152793	Văn Phú	số 1 ngõ 15 phố Văn Phú, Phú La Hà Đông, HN	024.33598354
9	120000	Thanh Xuân	51 Đường Vũ Trọng Phụng, P. Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân HN	024.38587198/ 02435544366
10	120700	Khuông Mai	185 Phố Nguyễn Ngọc Nại, Phường Khuông Mai, Thanh Xuân HN	024.35651807
11	122000	Cầu Giấy	165 Đường Cầu Giấy, Phường Quan Hoa Cầu Giấy HN	024.37675246
12	122320	Nghĩa Tân	P100 Dãy nhà A15, Khu TT Nghĩa Tân, P. Nghĩa Tân, Cầu Giấy	024.37912820
13	115000	Đống Đa	35 Phố Thái Thịnh, Phường Thịnh Quang, Đống Đa, HN	024.35632774
14	117000	Láng Trung	97 Phố Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Hạ, Đống Đa, HN	024.37734417
15	129100	Thăng Long	Số 5 đường Phạm Hùng, p Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm Hà Nội	024.37681913
16	130690	Xuân Phương	số 171 Xuân Phương, Phường Canh, Nam Từ Liêm, HN	024.32272924
17	143510	Nhôn	số 10, phố Nhôn, Bắc Từ Liêm, HN	024.32242676

18	143320	Tân Xuân	số 1 Tân Xuân, Xuân Đình, Bắc từ Liêm,HN	024.32191732
19	131000	Gia Lâm	Đường Nguyễn Đức Thuận, Thị trấn Trâu Quỳ, GLâm	02438276666
20	132200	Yên Viên	183 Đường Hà Huy Tập, Thị trấn Yên Viên, Gia Lâm HN	02438780456
21	125400	Đức Giang	79Ngô Gia Tự, Phường Đức Giang Long Biên HN	024.38776267
22	125000	Long Biên	366 Phố Ngọc Lâm, Phường Ngọc Lâm, Long Biên HN	02438770123
23	128181	Giải Phóng	811 Đường Giải Phóng, Phường Giáp Bát, Hoàng Mai HN	024.36643584
24	128300	ĐT Định Công	Dãy nhà A, Khu ĐTM Định Công, P.Định Công, Hoàng Mai HN	0243.6405030
25	113900	Chợ Mơ	185 Phố Minh Khai, Phường Trương Định Hai bà Trưng, HN	024.38639361
26	113100	Lò Đúc	114 Phố Lò Đúc, Phường Ô Đống Mác Hai bà Trưng, HN	024.39448015
27	154700	Ba Vì	Số 71, đường Quảng Oai, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, Hà Nội	024.33863037
28	155070	Tân Lĩnh	Thôn Cẩm Phương xã Tân Lĩnh Ba Vì HN	024.33881004
29	156100	Chương Mỹ	Phố Bắc Sơn thị trấn Chúc Sơn, Chương Mỹ HN	024.33867101
30	156200	Xuân Mai	Khu Tân Bình xuân mai Chương Mỹ HN	02433840101
31	153300	Đan Phượng	Số 5 Nguyễn Thái Học, Thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, Hà Nội	024.33639514
32	153350	Tân Hội	Thôn Thuý Hội xã Tân Hội Đan Phượng Hn	024.39993579
33	136000	Đông Anh	Tổ 4, Thị trấn Đông Anh Đông Anh HN	024 39631666
34	138300	KCN Thăng Long	Khu CN Thăng Long xã Kim Chung Đông Anh HN	024.39515363
35	152900	Hoài Đức	Khu 6 thị trấn Trạm trôi, Hoài Đức, Hà Nội	024.33663400
36	153130	Ngãi Cầu	Thôn Ngãi Cầu xã An Khánh Hoài Đức, Hà Nội	024.33656339
37	142000	Mê Linh	TT hành chính xã Đại Thịnh Mê Linh, Hà Nội	024.38165777
38	142080	Thạch Đà	Thôn 1 Thạch Đà Mê Linh, Hà Nội	024.38164301
39	157600	Mỹ Đức	39 Tế Tiêu, Thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, Hà Nội	024.33847101

40	157670	Kênh Đào	39 Tế Tiêu, Thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, Hà Nội	024.33846102
41	158000	Phú Xuyên	Thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, Hà Nội	024.33857416
42	158150	Phú Minh	Tiểu Khu Phú Thịnh xã phú Minh ,Phú Xuyên, Hà Nội	0989820801
43	153600	Phúc Thọ	Phố Gạch Thị Trấn Phúc Thọ, Phúc Thọ Hà Nội	24.33642002
44	153630	Tam Hiệp	Thôn Đoài xã Tam Hiệp, Phúc Thọ Hà Nội	024.33648984
45	155700	Quốc Oai	đường 21B, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, Hà Nội	024.33843979
46	155900	Hòa Phú	Thôn Bạch Thạch xã Hòa Thạch, Quốc Oai, Hà Nội	024.33676401
47	139000	Sóc Sơn	Tổ 8, Khu C, Thị Trấn Sóc Sơn, Sóc Sơn	024.38843317
48	140600	Phù Lỗ	Khu Đường 3, Xã Phù Lỗ huyện Sóc Sơn, Hà Nội	02438843277
49	154000	Sơn Tây	1 Phố Phùng Khắc Khoan Quang Trung TX Sơn Tây Hà Nội	024.33832196
50	154280	Xuân Khanh	Đường Hữu Nghị Phường Xuân Khanh TX Sơn Tây Hà Nội	2433838144
51	155300	Thạch Thất	Đường 419, thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất, Hà Nội	024.33842219
52	155590	Bình Phú	Thôn Thái Hoà xã Bình Phú , huyện Thạch Thất, Hà Nội	024.33672001
53	156700	Thanh Oai	89, tổ 1, TT Kim Bài huyện Thanh Oai, Hà Nội	024.33873016
54	156970	Ngã Tư Vác	Phố Vác xã Dân Hòa huyện Thanh Oai, Hà Nội	024.33878103
55	134000	Thanh Trì	Tổ 11, Khu Ga, Thị trấn Văn Điển, Thanh Trì Hà Nội	024.38615319
56	135400	Đông Mỹ	Thôn 1, Xã Đông Mỹ, Thanh Trì Hà Nội	0388399673
57	158500	Thường Tín	TT Thường Tín, huyện Thường Tín Hà Nội	24.33853013
58	158810	Chợ Tía	Thôn Từ Dương xã Tô Hiệu huyện Thường Tín Hà Nội	02433751101
59	157100	Ứng Hòa	Phố Quang Trung, Vân Đình Ứng Hòa	024.33884678
60	157260	Chợ Ngâm	Thôn Kim Giang xã Đại Cường huyện Ứng Hòa Hà Nội	024.33987022